



QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG
THÁNG 9 NĂM 2025



MỤC LỤC

I.	PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ NĂM 2025	01-19
1.	Thông tin chung về các Quỹ Liên kết đơn vị	02
2.	Tổng quan kết quả hoạt động của Các Quỹ Prulink tính đến ngày 30/09/2025	03-04
3.	Tình hình hoạt động của các quỹ liên kết đơn vị tháng 9 2025	05-19
	• Quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam • Quỹ PRUlink Tăng Trưởng • Quỹ PRUlink Cân Bằng • Quỹ PRUlink Bền Vững • Quỹ PRUlink Trái Phiếu Việt Nam • Quỹ PRUlink Bảo Toàn • Quỹ PRUlink Tương Lai Xanh	
II.	CẬP NHẬT THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG T09/2025	20-23





PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA

CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ THÁNG 9-2025

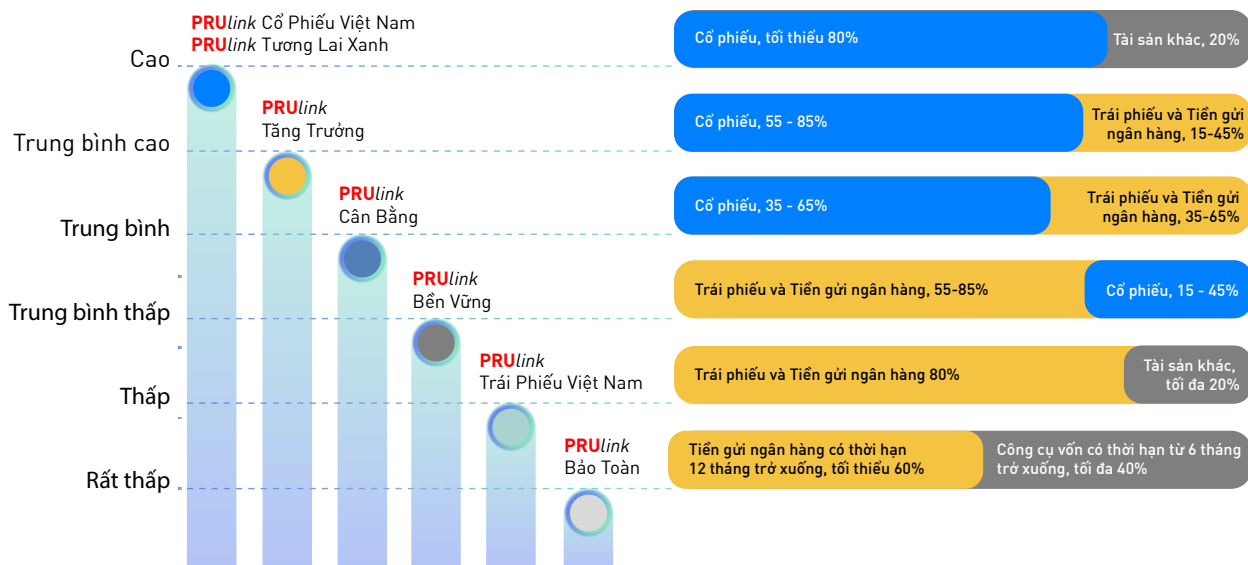


01. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ

Khi tham gia các sản phẩm bảo hiểm liên kết đơn vị của Prudential như PRU-ĐẦU TƯ VỮNG TIẾN, PRU-ĐẦU TƯ LINH HOẠT, PHÚ-BẢO GIA THỊNH VƯỢNG, PHÚ-BẢO GIA ĐẦU TƯ và các Sản phẩm Bảo hiểm liên kết đơn vị trong tương lai (nếu có), bên cạnh các quyền lợi về bảo vệ Khách hàng còn có cơ hội đầu tư gia tăng tài sản hiệu quả với các Quỹ **Prulink**. Quỹ **Prulink** được thiết kế đa dạng với 7 quỹ cho phép Khách hàng chủ động chọn lựa tùy theo mức độ chấp nhận rủi ro của mình bao gồm:

Rủi ro đầu tư/ Mức độ tăng trưởng các Quỹ **PRUlink**

Danh mục đầu tư các Quỹ **PRUlink**



02. TỔNG QUAN KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC QUỸ **PRU**link TÍNH ĐẾN NGÀY 30/09/2025

Trong bối cảnh thị trường chứng khoán năm 2025 có nhiều biến động, chịu ảnh hưởng từ các yếu tố vĩ mô bao gồm giá vàng, tỷ giá Đô la Mỹ, chính sách thuế của Trump và áp lực bán ròng của khối ngoại, tính đến hết ngày 30.09.2025, các Quỹ **PRU**link đạt được tỷ suất lợi nhuận đầu tư so với ngày 31.12.2024 cụ thể như sau:

QUỸ	GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG/ĐƠN VỊ QUỸ (VNĐ)		TỶ SUẤT LỢI NHUẬN RÒNG NĂM 2025
	31/12/2024	30/09/2025	
Quỹ PRU link Cổ Phiếu Việt Nam	39.569	44.982	tăng 13,7%
Quỹ PRU link Tăng Trưởng	44.986	49.666	tăng 10,4%
Quỹ PRU link Cân Bằng	45.556	49.240	tăng 8,1%
Quỹ PRU link Bền Vững	44.293	46.858	tăng 5,8%
Quỹ PRU link Trái Phiếu Việt Nam	40.626	41.656	tăng 2,5%
Quỹ PRU link Bảo Toàn	26.751	27.636	tăng 3,3%
Quỹ PRU link Tương Lai Xanh	10.627	12.159	tăng 14,4%



Tính trong dài hạn, các Quỹ Liên kết đơn vị tiếp tục duy trì mức tăng trưởng khả quan nhờ chiến lược đầu tư hiệu quả

Nhìn chung, tất cả các Quỹ Liên kết đơn vị đều đem lại mức sinh lời tốt so với các hình thức đầu tư tích lũy thông thường khác nhờ vào sự tăng trưởng của cả thị trường cổ phiếu, trái phiếu và chiến lược đầu tư hiệu quả của Quỹ. Trong giai đoạn 5 năm 2020 – 2024, mặc dù trải qua giai đoạn biến động năm 2022 khi chỉ số VN-Index giảm tới 32,8%, nhưng các Quỹ Liên kết đơn vị vẫn có mức tăng trưởng tích lũy trong khoảng từ 28,2% – 66,2%. Nếu tính cho giai đoạn 10 năm, từ năm 2015 – 2024, tỷ suất lợi nhuận tích lũy của các Quỹ Liên kết đơn vị dao động từ 58,8% - 226,2%, trong đó Quỹ **Prulink** Cổ Phiếu Việt Nam đạt mức tăng trưởng cao nhất là 226,2%. Với chiến lược đầu tư hiệu quả, duy trì mức tỷ suất lợi nhuận cao đi cùng với việc quản trị rủi ro chặt chẽ, kết quả đầu tư của các Quỹ Liên kết đơn vị của chúng tôi nằm trong những Quỹ có kết quả đầu tư ổn định và tốt trên thị trường. Khách hàng của Quỹ **Prulink** luôn được khuyến nghị trên mục tiêu đầu tư với tầm nhìn dài hạn hơn là tập trung vào những biến động trong ngắn hạn do sản phẩm đầu tư liên kết đơn vị được thiết kế với mục tiêu đầu tư và tối đa hóa lợi nhuận trong trung và dài hạn.

TỶ SUẤT LỢI NHUẬN RÒNG								CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THAM KHẢO		
Năm	Prulink Tương lai xanh	Prulink Cổ Phiếu Việt Nam	Prulink Tăng Trưởng	Prulink Cân Bằng	Prulink Bền vững	Prulink Trái Phiếu Việt Nam	Prulink Bảo Toàn	VN-Index	Lãi suất TPCP 5Y	Lãi suất tiền gửi 3T
2020	-	16,4%	16,0%	14,7%	12,5%	9,0%	5,6%	14,9%	7,3%	4,1%
2021	-	40,0%	28,5%	20,8%	13,3%	3,0%	4,2%	35,7%	1,5%	3,4%
2022	-	-23,8%	-17,6%	-13,3%	-8,9%	-2,0%	4,8%	-32,8%	-12,9%	4,3%
2023	-	13,5%	15,5%	16,8%	18,1%	20,2%	6,7%	12,2%	17,1%	4,5%
2024	6,3%	17,9%	13,7%	10,5%	7,4%	2,8%	4,2%	12,1%	-0,4%	3,5%
9T2025	14,4%	13,7%	10,4%	8,1%	5,8%	2,5%	3,3%	32,87%	-0,77%	3,48%
Tỷ suất lợi nhuận bình quân hàng năm trong 5 năm (2020-2024)	0,9%	10,7%	10,0%	9,2%	8,0%	6,3%	5,1%	7,4%	2,0%	4,0%
Lợi nhuận tích lũy trong 5 năm (2020-2024)	-	66,2%	61,3%	55,1%	47,2%	36,0%	28,2%	43,0%	10,6%	21,5%

Nguồn: Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments

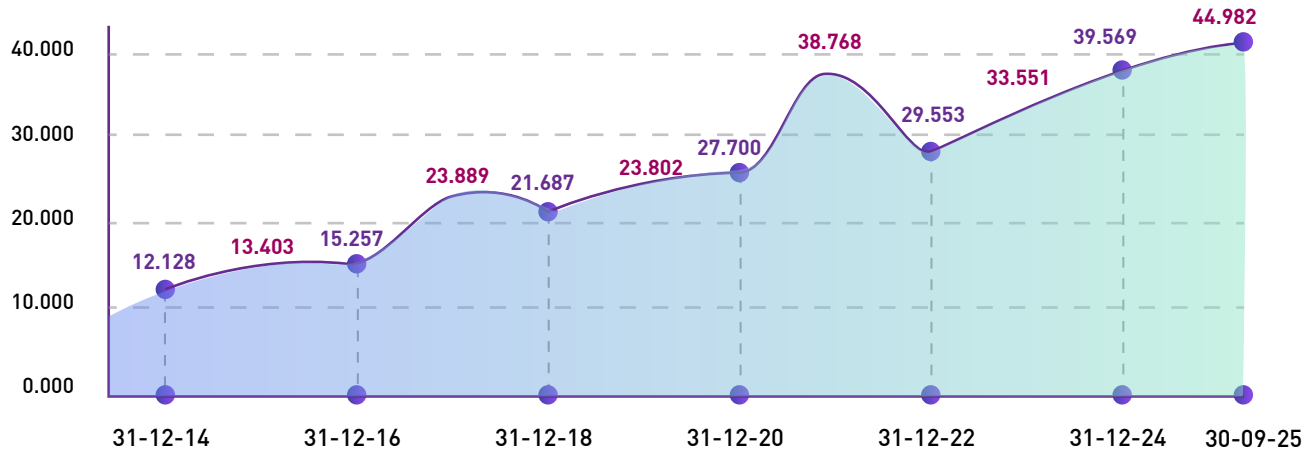
03. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ THÁNG 9 2025

a. Quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam

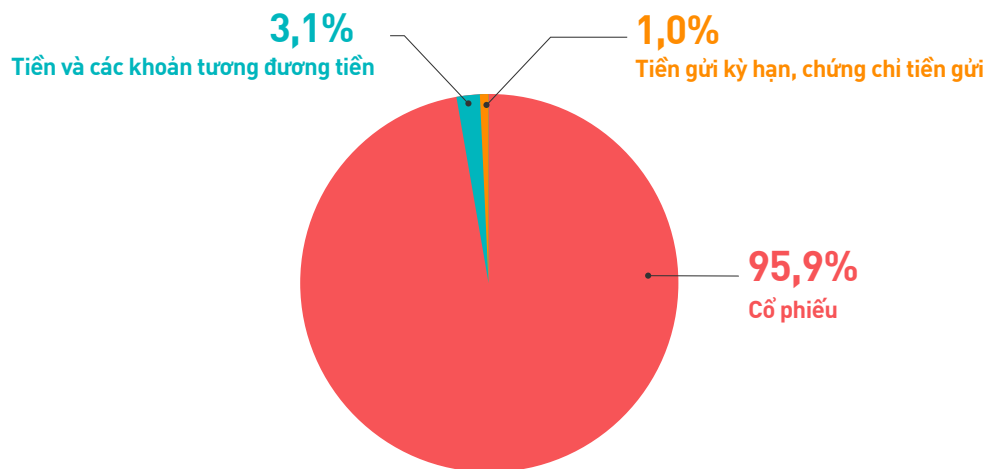
Quỹ **PRUlink** Cổ Phiếu Việt Nam là Quỹ Liên kết đơn vị nhằm tối đa hóa tổng thu nhập từ trung đến dài hạn. Quỹ được thiết kế dành cho các khách hàng mong muốn mức lợi nhuận tăng trưởng cao và có mức độ chấp nhận rủi ro cao.

Ngày thành lập quỹ	<i>Ngày 19 tháng 1 năm 2008</i>
Công ty quản lý quỹ	<i>Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments</i>
Ngân hàng giám sát	<i>Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)</i>
Chính sách đầu tư	<i>Đầu tư vào danh mục đầu tư bằng Đồng Việt Nam có tiềm năng tăng trưởng vốn cao</i>
Danh mục đầu tư	<i>Các cổ phiếu đang được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam và cổ phiếu chưa niêm yết (tối thiểu 80,0% giá trị danh mục đầu tư)</i>
Phí quản lý quỹ	<i>Tối đa 2,5%</i>
Ngày định giá	<i>Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần</i>
Năm tài chính kết thúc ngày	<i>31 tháng 12</i>

Giá đơn vị Quỹ **PRUlink** Cổ Phiếu
2014-2025 (VND)



Cơ cấu tài sản tại ngày 30/09/2025



Top 5 tài sản nắm giữ trong danh mục Quỹ **PRUlink** Cổ Phiếu Việt Nam

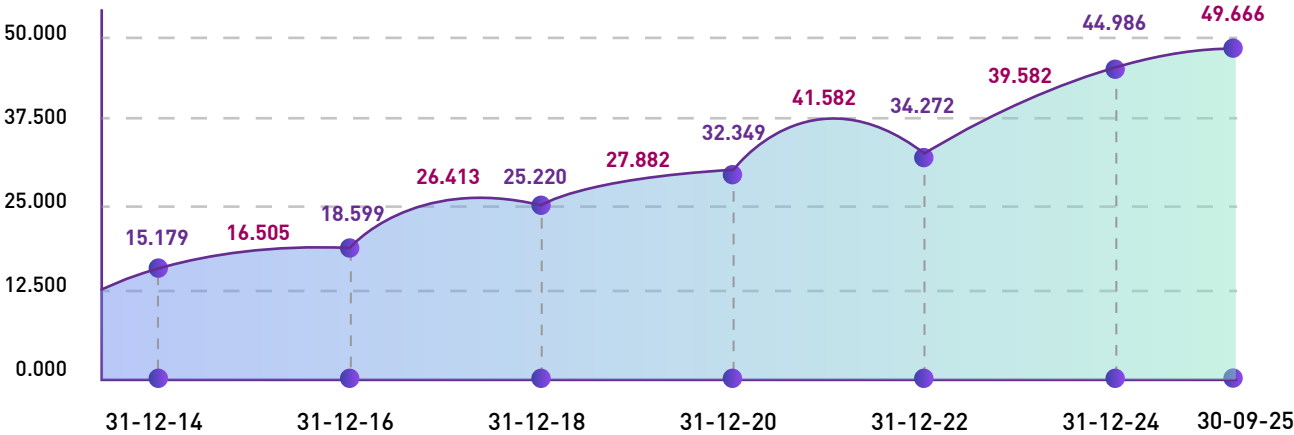
Tổ chức phát hành	Ngành	Tài sản	Tỷ trọng trong tổng tài sản của quỹ
Ngân hàng TMCP Công Thương	Ngân hàng	Cổ phiếu	12,8%
Ngân hàng TMCP Quân Đội	Ngân hàng	Cổ phiếu	9,0%
Ngân hàng TMCP Á Châu	Ngân hàng	Cổ phiếu	8,5%
Tập đoàn Hòa Phát	Vật liệu xây dựng, nông nghiệp, điện máy gia dụng, bất động sản	Cổ phiếu	8,0%
Tập đoàn FPT	Công nghệ, Viễn thông và giáo dục	Cổ phiếu	7,2%

b. Quỹ PRUlink Tăng Trưởng

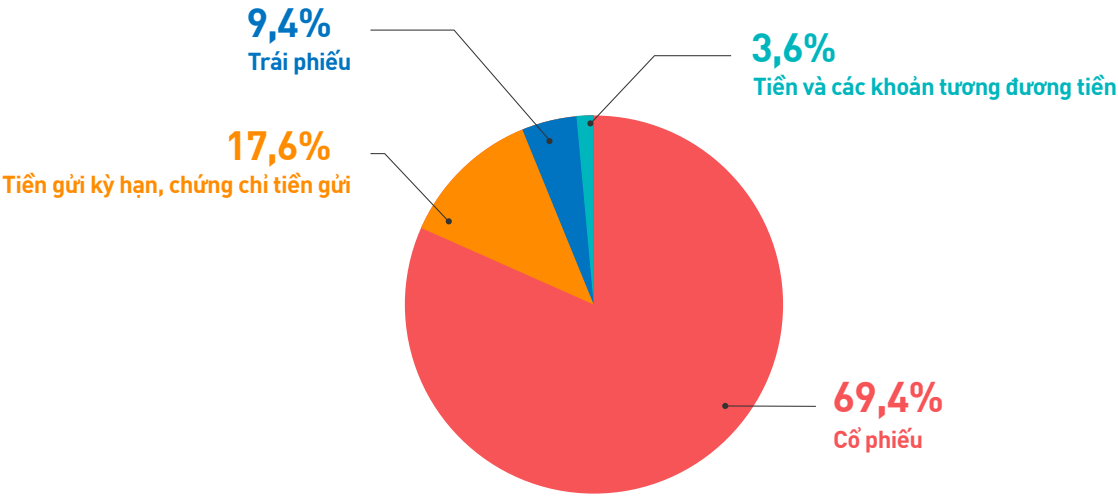
Quỹ **PRUlink** Tăng Trưởng là Quỹ Liên kết đơn vị nhằm tạo ra thu nhập cao từ trung đến dài hạn. Quỹ được thiết kế dành cho những người có mức độ chấp nhận rủi ro trung bình cao.

Ngày thành lập quỹ	<i>Ngày 19 tháng 1 năm 2008</i>
Công ty quản lý quỹ	<i>Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments</i>
Ngân hàng giám sát	<i>Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)</i>
Chính sách đầu tư	<i>Đầu tư vào các danh mục đầu tư bằng Đồng Việt Nam có tiềm năng tăng trưởng vốn cao, đồng thời đầu tư vào các tài sản đầu tư có thu nhập ổn định.</i>
Danh mục đầu tư	<i>(i) các cổ phiếu đang được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam và cổ phiếu chưa niêm yết (chiếm khoảng 55,0% - 85,0% giá trị danh mục đầu tư) và (ii) trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu đô thị, trái phiếu doanh nghiệp và tài khoản tiền gửi ngân hàng (chiếm 15,0% - 45,0% giá trị danh mục đầu tư)</i>
Phí quản lý quỹ	<i>Tối đa 2,0%</i>
Ngày định giá	<i>Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần</i>
Năm tài chính kết thúc ngày	<i>31 tháng 12</i>

**Giá đơn vị Quỹ PRUlink Tăng Trưởng
2014-2025 (VND)**



Cơ cấu tài sản tại ngày 30/09/2025



Top 5 tài sản nắm giữ trong danh mục Quỹ **PRUlink** Tăng Trưởng

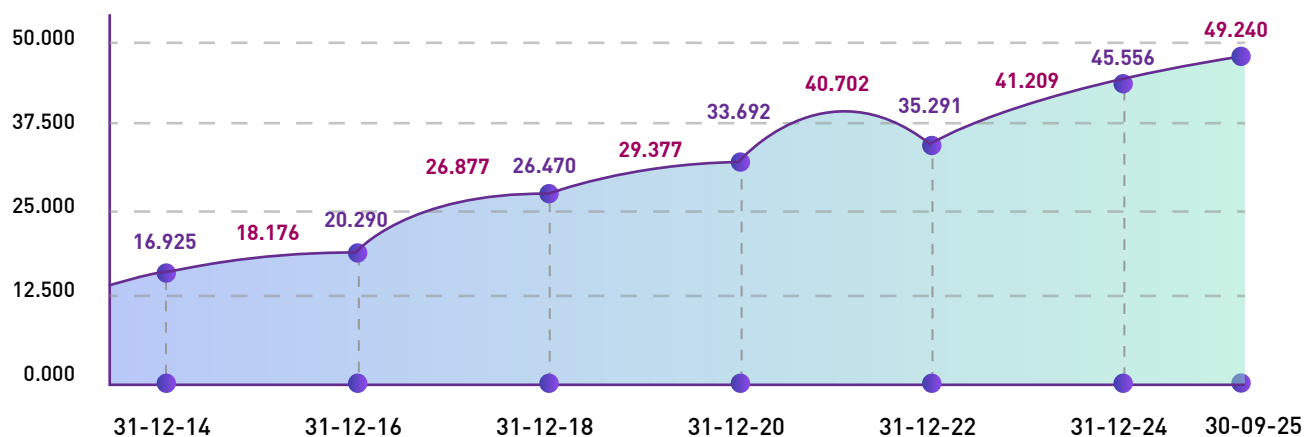
Tổ chức phát hành	Ngành	Tài sản	Tỷ trọng trong tổng tài sản của quỹ
Ngân hàng TMCP Công Thương	Ngân hàng	Cổ phiếu	9,3%
Ngân hàng TMCP Quân Đội	Ngân hàng	Cổ phiếu	6,5%
Ngân hàng TMCP Á Châu	Ngân hàng	Cổ phiếu	6,2%
Tập đoàn Hòa Phát	Vật liệu xây dựng, nông nghiệp, điện máy gia dụng, bất động sản	Cổ phiếu	5,8%
Kho bạc nhà nước	Chính phủ	Trái phiếu	5,5%

c. Quỹ PRUlink Cân Bằng

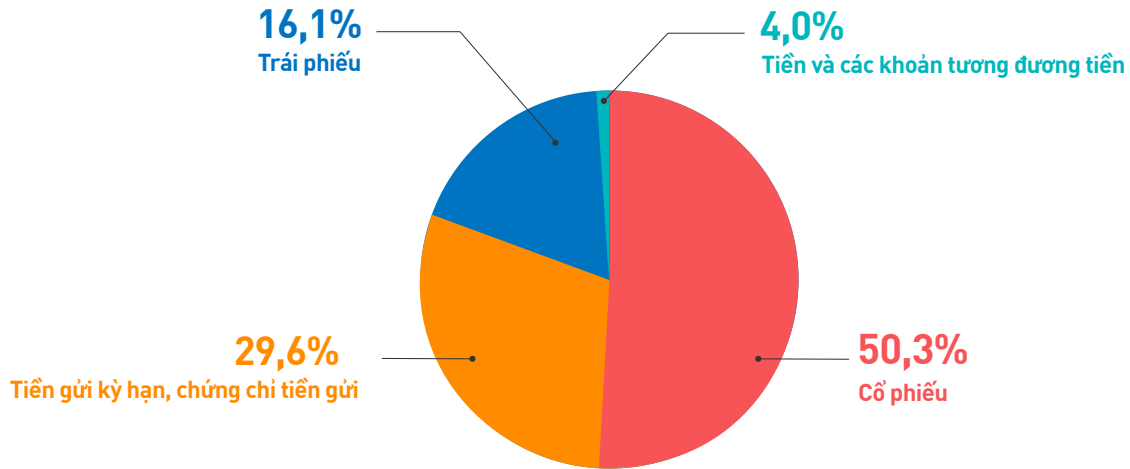
Quỹ **PRUlink** Cân Bằng có mục tiêu tạo ra sự phối hợp cân bằng giữa thu nhập ổn định và sự tăng trưởng vốn trung và dài hạn. Quỹ này được thiết kế dành cho những người có mức độ chấp nhận rủi ro trung bình.

Ngày thành lập quỹ	<i>Ngày 19 tháng 1 năm 2008</i>
Công ty quản lý quỹ	<i>Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments</i>
Ngân hàng giám sát	<i>Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)</i>
Chính sách đầu tư	<i>Đầu tư vào các danh mục đầu tư bằng Đồng Việt Nam có tiềm năng tăng trưởng vốn cao và các tài sản đầu tư có thu nhập ổn định</i>
Danh mục đầu tư	<i>(i) trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu đô thị, trái phiếu doanh nghiệp và tiền gửi ngân hàng (chiếm 35,0% - 65,0% giá trị danh mục đầu tư) và (ii) các cổ phiếu đang được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam và cổ phiếu chưa niêm yết (chiếm 35,0% - 65,0% giá trị danh mục đầu tư)</i>
Phí quản lý quỹ	<i>Tối đa 1,75%</i>
Ngày định giá	<i>Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần</i>
Năm tài chính kết thúc ngày	<i>31 tháng 12</i>

Giá đơn vị Quỹ **PRUlink** Cân Bằng 2014-2025 (VND)



Cơ cấu tài sản tại ngày 30/09/2025



Top 5 tài sản nắm giữ trong danh mục Quỹ **PRUlink** Cân Bằng

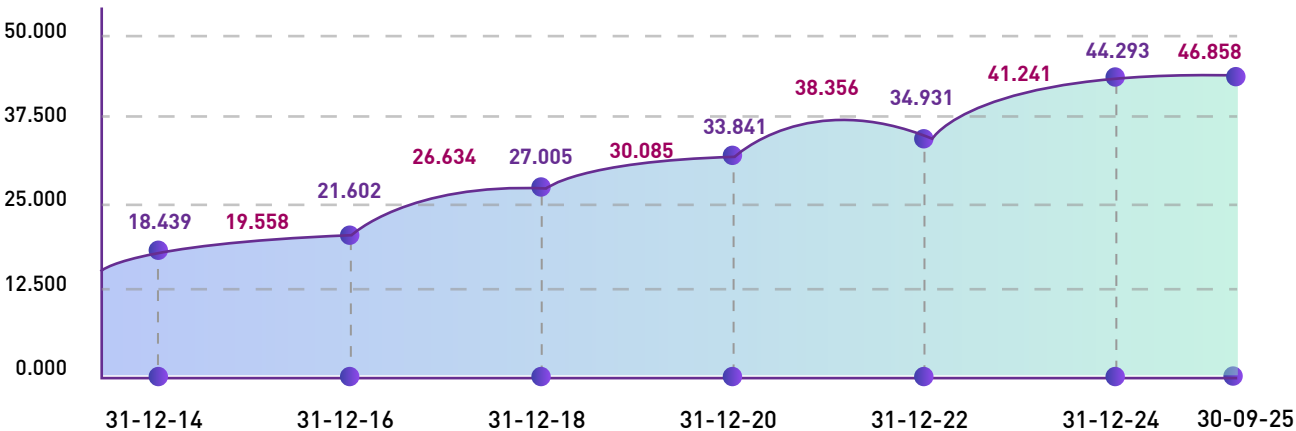
Tổ chức phát hành	Ngành	Tài sản	Tỷ trọng trong tổng tài sản của quỹ
Kho bạc nhà nước	Chính phủ	Trái phiếu	9,4%
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	8,4%
Ngân hàng TMCP Hàng Hải	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	8,1%
Ngân hàng TMCP Công Thương	Ngân hàng	Cổ phiếu	6,7%
Ngân hàng TMCP Kỹ Thương	Ngân hàng	Chứng chỉ tiền gửi	6,0%

d. Quỹ PRUlink Bền Vững

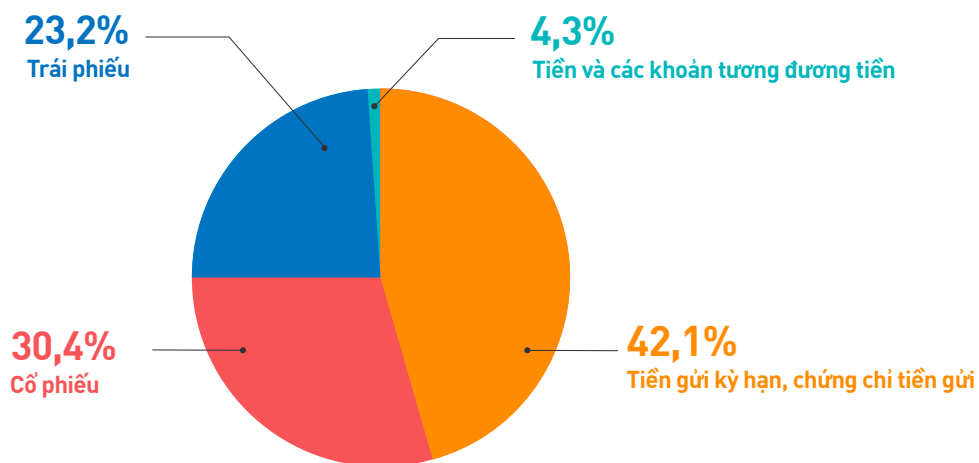
Quỹ **PRUlink** Bền Vững có mục tiêu tạo ra thu nhập ổn định với khả năng tăng trưởng vốn trung và dài hạn. Quỹ được thiết kế dành cho những người có mức độ chấp nhận rủi ro trung bình thấp.

Ngày thành lập quỹ	<i>Ngày 19 tháng 1 năm 2008</i>
Công ty quản lý quỹ	<i>Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments</i>
Ngân hàng giám sát	<i>Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)</i>
Chính sách đầu tư	<i>Đầu tư chủ yếu vào các danh mục đầu tư bằng Đồng Việt Nam có thu nhập ổn định, đồng thời đầu tư vào các tài sản có tiềm năng tăng trưởng vốn</i>
Danh mục đầu tư	<i>(i) trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu đô thị, trái phiếu doanh nghiệp và tài khoản tiền gửi ngân hàng (chiếm 55,0% - 85,0% giá trị danh mục đầu tư) và (ii) các cổ phiếu đang niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam và cổ phiếu chưa niêm yết (chiếm 15,0% - 45,0% giá trị danh mục đầu tư)</i>
Phí quản lý quỹ	<i>Tối đa 1,50%</i>
Ngày định giá	<i>Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần</i>
Năm tài chính kết thúc ngày	<i>31 tháng 12</i>

**Giá đơn vị Quỹ PRUlink Bền Vững
2014-2025 (VND)**



Cơ cấu tài sản tại ngày 30/09/2025



Top 5 tài sản nắm giữ trong danh mục Quỹ **PRUlink Bền Vững**

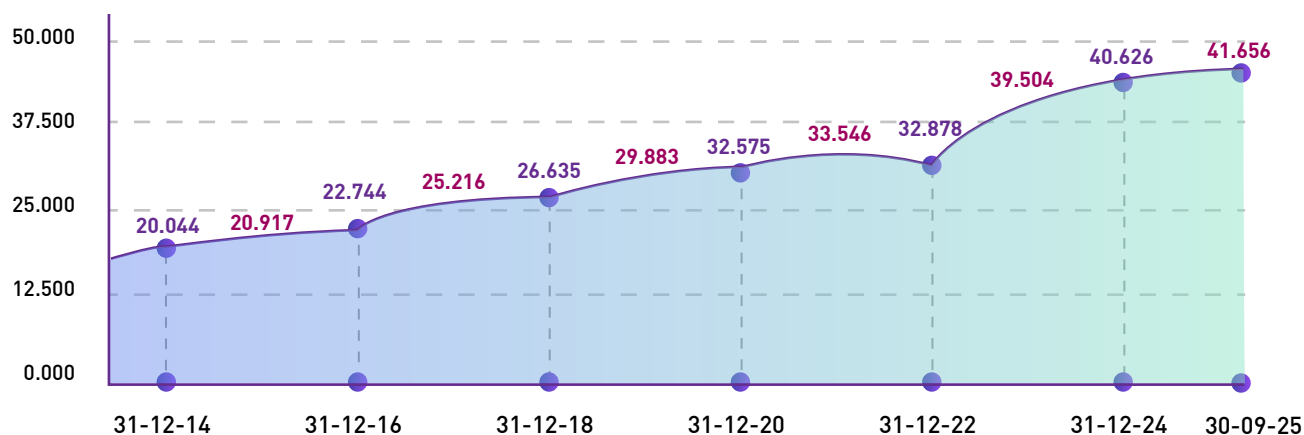
Tổ chức phát hành	Ngành	Tài sản	Tỷ trọng trong tổng tài sản của quỹ
Kho bạc nhà nước	Chính phủ	Trái phiếu	13,6%
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	12,0%
Ngân hàng TMCP Hàng Hải	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	11,7%
Ngân hàng TMCP Kỹ Thương	Ngân hàng	Chứng chỉ tiền gửi	8,6%
Ngân hàng TMCP Phương Đông	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	6,4%

e. Quỹ PRUlink Trái Phiếu Việt Nam

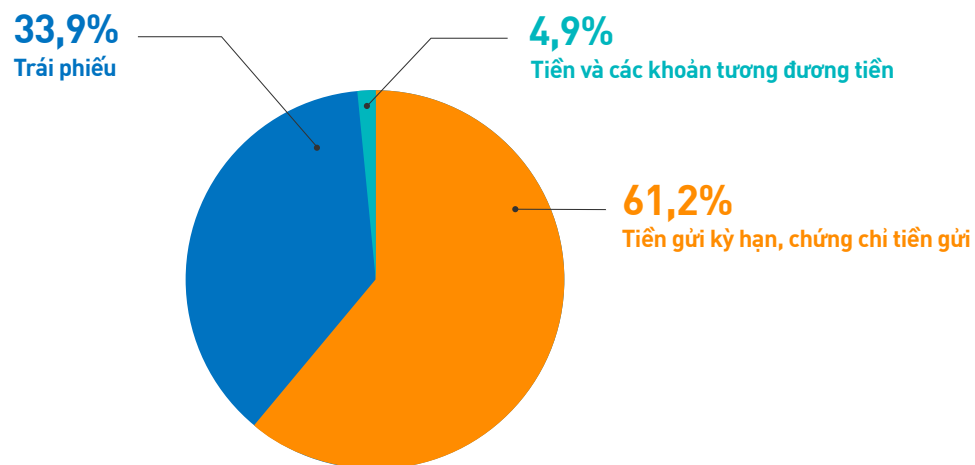
Quỹ **PRUlink** Trái Phiếu Việt Nam có mục tiêu tạo thu nhập ổn định với khả năng tăng trưởng vốn trung và dài hạn. Quỹ này được thiết kế dành cho những người có mức độ chấp nhận rủi ro thấp.

Ngày thành lập quỹ	<i>Ngày 19 tháng 1 năm 2008</i>
Công ty quản lý quỹ	<i>Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments</i>
Ngân hàng giám sát	<i>Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)</i>
Chính sách đầu tư	<i>Đầu tư vào các danh mục đầu tư bằng Đồng Việt Nam có thu nhập ổn định</i>
Danh mục đầu tư	<i>bao gồm trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu đô thị, trái phiếu doanh nghiệp và tiền gửi ngân hàng (tối thiểu 80,0% giá trị danh mục đầu tư)</i>
Phí quản lý quỹ	<i>Tối đa 1,00%</i>
Ngày định giá	<i>Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần</i>
Năm tài chính kết thúc ngày	<i>31 tháng 12</i>

**Giá đơn vị Quỹ PRUlink Trái Phiếu
2014-2025 (VND)**



Cơ cấu tài sản tại ngày 30/09/2025



Top 5 tài sản nắm giữ trong danh mục Quỹ **PRUlink** Trái phiếu Việt Nam

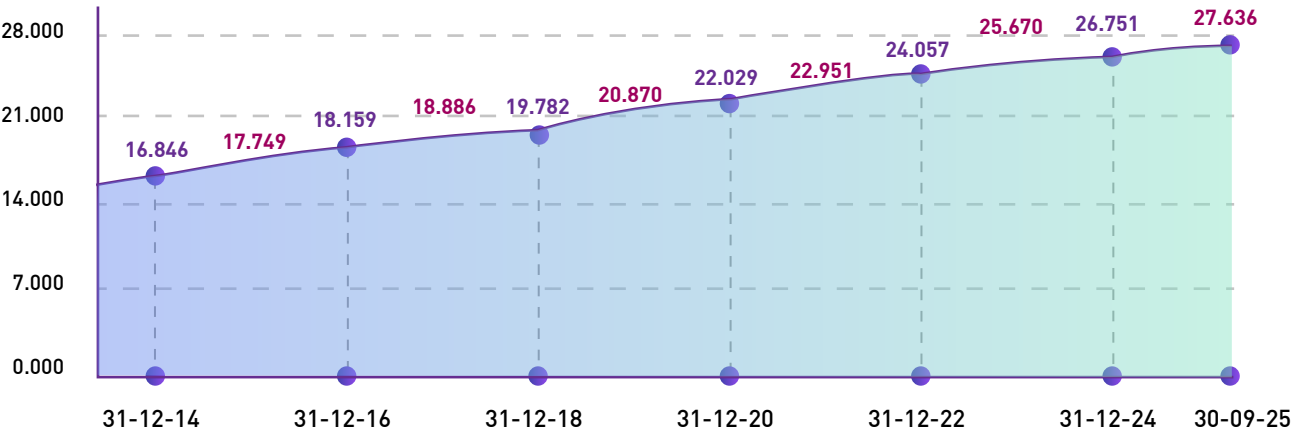
Tổ chức phát hành	Ngành	Tài sản	Tỷ trọng trong tổng tài sản của quỹ
Kho bạc nhà nước	Chính phủ	Trái phiếu	19,8%
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	17,6%
Ngân hàng TMCP Hàng Hải	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	17,1%
Ngân hàng TMCP Kỹ Thương	Ngân hàng	Chứng chỉ tiền gửi	12,6%
Ngân hàng TMCP Phương Đông	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	9,4%

f. Quỹ PRUlink Bảo Toàn

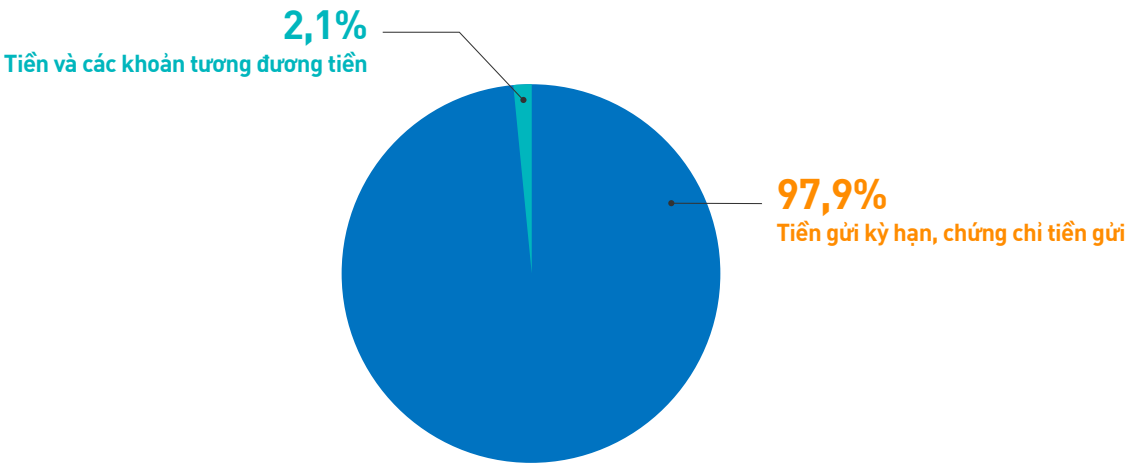
Quỹ PRUlink Bảo Toàn có mục tiêu tạo thu nhập ổn định song song với bảo toàn vốn. Quỹ này được thiết kế dành cho những người có mức độ chấp nhận rủi ro rất thấp.

Ngày thành lập quỹ	<i>Ngày 14 tháng 8 năm 2008</i>
Công ty quản lý quỹ	<i>Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments</i>
Ngân hàng giám sát	<i>Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)</i>
Chính sách đầu tư	<i>Đầu tư vào các công cụ vốn ngắn hạn bằng Đồng Việt Nam</i>
Danh mục đầu tư	<i>Bao gồm tiền gửi ngân hàng có thời hạn từ 12 tháng trở xuống (tối thiểu 60,0% giá trị danh mục đầu tư) và các công cụ vốn có thời hạn từ 6 tháng trở xuống, bao gồm cả tín phiếu kho bạc và tín phiếu Chính phủ (tối đa 40,0% giá trị danh mục đầu tư)</i>
Phí quản lý quỹ	<i>Tối đa 1,00%</i>
Ngày định giá	<i>Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần</i>
Năm tài chính kết thúc ngày	<i>31 tháng 12</i>

**Giá đơn vị Quỹ PRUlink Bảo Toàn
2014-2025 (VND)**



Cơ cấu tài sản tại ngày 30/09/2025



Top 5 tài sản nắm giữ trong danh mục Quỹ **PRUlink** Bảo Toàn

Tổ chức phát hành	Ngành	Tài sản	Tỷ trọng trong tổng tài sản của quỹ
Ngân hàng TMCP Phương Đông	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	17,6%
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	17,0%
Ngân hàng TMCP Quốc tế	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	16,3%
Ngân hàng TMCP Đông Nam Á	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	15,3%
Ngân hàng TMCP Hàng Hải	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	14,0%

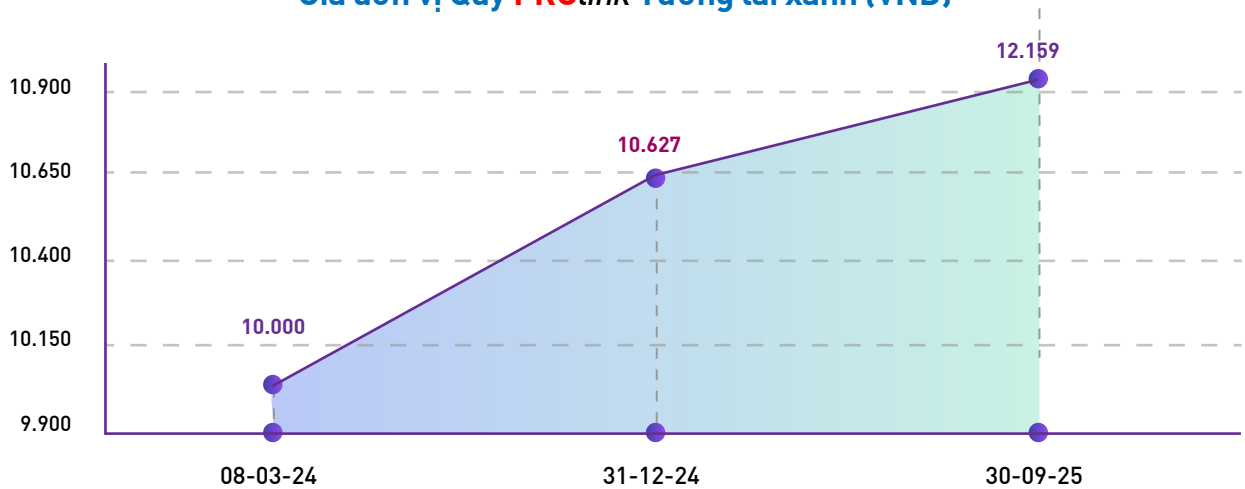
g. Quỹ PRUlink Tương Lai Xanh

Quỹ **PRUlink** Tương Lai Xanh là Quỹ Liên kết đơn vị theo định hướng đầu tư có trách nhiệm và phát triển bền vững. Quỹ được thiết kế dành cho các khách hàng mong muốn mức lợi nhuận tăng trưởng cao và có mức độ chấp nhận rủi ro cao.

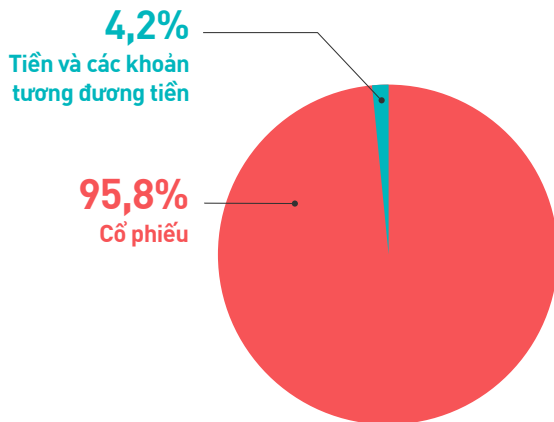
Ngày thành lập quỹ	<i>Ngày 8 tháng 3 năm 2024</i>
Công ty quản lý quỹ	<i>Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments</i>
Nghân hàng giám sát	<i>Nghân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)</i>
Chính sách đầu tư	<i>Đầu tư vào chứng khoán vốn của các công ty tại Việt Nam được đánh giá là có đóng góp tích cực vào các mục tiêu Phát triển bền vững (SDGs) theo định nghĩa của Liên hợp quốc thông qua các sản phẩm và dịch vụ của công ty (*)</i>
Danh mục đầu tư	<i>Các cổ phiếu đang được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam và cổ phiếu chưa niêm yết (tối thiểu 80% giá trị danh mục đầu tư)</i>
Phí quản lý quỹ	<i>Tối đa 2,50%</i>
Ngày định giá	<i>Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần</i>
Năm tài chính kết thúc ngày	<i>31 tháng 12</i>

() Các cổ phiếu được đầu tư sẽ tập trung vào 3 lĩnh vực chủ yếu (1) Tiến bộ: đầu tư vào các công ty tài chính, cung cấp cơ sở hạ tầng vật lý, và kỹ thuật cũng như những ứng dụng công nghệ giúp con người làm chủ cuộc sống; (2) Sức khỏe: đầu tư vào các công ty cung cấp giải pháp tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe rộng khắp với chi phí hợp lý; (3) Khí hậu: đầu tư vào các công ty đóng góp vào sự giảm thiểu mức độ phát thải khí nhà kính toàn cầu và cung cấp các giải pháp thân thiện với môi trường như năng lượng tái tạo, cung cấp nước sạch hay xử lý rác.*

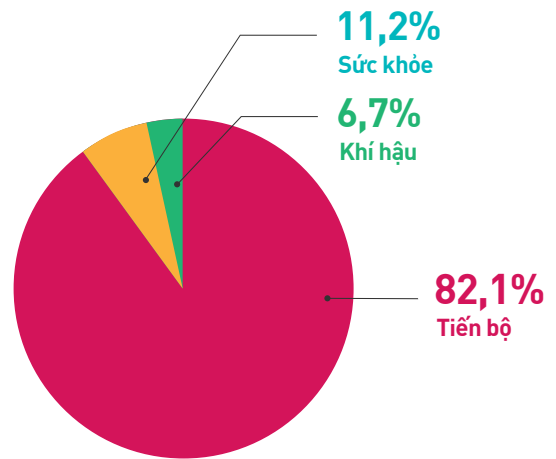
Giá đơn vị Quỹ PRUlink Tương lai xanh (VND)



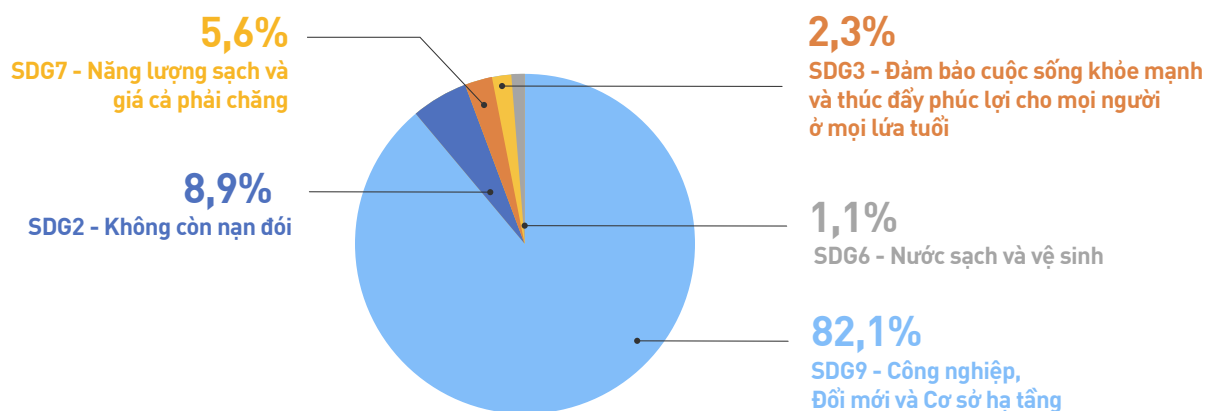
Cơ cấu tài sản tại ngày 30/09/2025



Phân bổ Danh mục Cổ phiếu theo lĩnh vực đầu tư tại ngày 30/09/2025

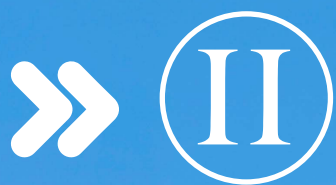


Phân bổ danh mục cổ phiếu theo Mục tiêu phát triển bền vững (SDG) tại ngày 30/09/2025



Top 10 tài sản nắm giữ trong danh mục quỹ **PruLink** Tương lai xanh tại ngày 30/09/2025

Tổ chức phát hành	Ngành	Tài sản	Lĩnh vực	Phân loại theo mục tiêu bền vững	Tỷ trọng trong tổng tài sản của quỹ
Ngân hàng TMCP Công Thương	Ngân hàng	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	10,6%
Ngân hàng TMCP Quân đội	Ngân hàng	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	8,1%
Ngân hàng TMCP Kỹ Thương	Ngân hàng	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	7,8%
Tập đoàn FPT	Công nghệ, Viễn thông và giáo dục	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	7,3%
Ngân hàng TMCP Ngoại Thương	Ngân hàng	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	5,9%
Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tín	Ngân hàng	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	5,7%
Công ty CP Cơ Điện lạnh	Cơ Điện, Năng lượng	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	5,3%
Công ty CP Gemadept	Khai thác cảng và Logistic	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	4,1%
Ngân hàng TMCP Á Châu	Ngân hàng	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	4,1%
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Ngân hàng	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	3,9%



CẬP NHẬT THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG THÁNG 9.2025



KINH TẾ VĨ MÔ THẾ GIỚI

Hoa Kỳ: Ngày 17/9, Fed hạ lãi suất 0,25% xuống biên độ 4,0 – 4,25%, mở đầu chu kỳ nới lỏng sau gần một năm “án binh bất động”. Dự kiến Fed sẽ giảm thêm 2 lần nữa trong năm để hỗ trợ tăng trưởng và thị trường lao động đang suy yếu.

EU (ECB): ECB giữ nguyên lãi suất ở mức 2,15%, phát đi tín hiệu kết thúc chu kỳ giảm phát. Chính sách tiền tệ của Châu Âu được nhận định dần chuyển sang trạng thái cân bằng hơn. Hiện ECB không cam kết rõ ràng về lộ trình lãi suất tương lai.

Trung Quốc (PBoC): Tiếp tục duy trì chính sách nới lỏng vừa phải, sử dụng linh hoạt các công cụ tiền tệ, giảm lãi suất và tỷ lệ dự trữ bắt buộc để hỗ trợ tăng trưởng. Tín hiệu hồi phục lan tỏa, nhưng áp lực giảm phát và bất động sản vẫn là rủi ro chính. Hiện lãi suất cho vay kỳ hạn 3 năm và 5 năm của Trung Quốc được duy trì lần lượt ở mức 3,0%/năm và 3,5%/năm.

KINH TẾ VĨ MÔ VIỆT NAM

Triển vọng kinh tế vĩ mô vẫn tích cực bất chấp các yếu tố bất lợi từ bên ngoài

Triển vọng kinh tế Việt Nam giai đoạn 2025 – 2026 vẫn lạc quan, được hỗ trợ bởi đầu tư công mạnh mẽ và chính sách tiền tệ nới lỏng. Việc đẩy nhanh giải ngân cho hạ tầng dự kiến sẽ duy trì đà tăng trưởng và tạo hiệu ứng lan tỏa đến nhiều ngành. Mức thuế quan của Việt Nam vẫn cạnh tranh trong khu vực ASEAN, dù còn tiềm ẩn rủi ro từ chính sách thương mại Mỹ và khả năng áp thuế mới lên ngành điện tử. Dù thương mại toàn cầu và căng thẳng địa chính trị còn nhiều bất ổn, nền tảng tài khóa vững và môi trường tiền tệ hỗ trợ đang tạo điều kiện thuận lợi để Việt Nam đạt được các mục tiêu tăng trưởng GDP đầy tham vọng.

Tăng trưởng GDP quý 3/2025 đạt mức cao nhất kể từ 2011

Kinh tế Việt Nam tăng trưởng ấn tượng 8,23% so với cùng kỳ trong quý 3/2025 – mức cao nhất kể từ 2011. Tăng trưởng lan tỏa trên diện rộng: công nghiệp & xây dựng tăng 9,46% (trong đó sản xuất chế biến chế tạo tăng 9,98%), dịch vụ tăng 8,56% nhờ hành chính, văn hóa và vận tải, nông nghiệp tăng 3,74%. Động lực chính đến từ nhu cầu nội địa vững và xuất khẩu mạnh, được hỗ trợ bởi chính sách thuế cạnh tranh và triển vọng toàn cầu cải thiện.

Lạm phát tăng nhẹ do chi phí giáo dục và thực phẩm

CPI tháng 9 tăng 3,38% so với cùng kỳ và 0,42% so với tháng trước, chủ yếu do học phí ngoài công lập và nhu cầu thực phẩm dịp lễ. Giá giáo dục tăng 2,22% so với tháng trước, đóng góp 0,14 điểm %, thực phẩm tăng 0,49% so với tháng trước, đóng góp 0,10 điểm %. Tuy nhiên, lạm phát vẫn dưới ngưỡng mục tiêu 4,5%, tạo dư địa cho chính sách tiền tệ tiếp tục nới lỏng.

Cầu nội địa và sản xuất duy trì đà phục hồi mạnh

Doanh thu bán lẻ tháng 9 tăng 11,3% so với cùng kỳ – mức cao nhất kể từ 4/2023, nhờ sự phục hồi du lịch và các sự kiện văn hóa. Lượng khách quốc tế đạt 1,5 triệu lượt (+21,5% so với cùng kỳ). Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) ngành chế biến chế tạo tăng 12,7% so với cùng kỳ, dẫn dắt bởi ô tô, cao su – nhựa và vật liệu phi kim loại. PMI sản xuất giữ ở mức 50,4, cho thấy điều kiện sản xuất cải thiện nhẹ.

Thương mại và đầu tư tăng tốc trước cuối năm

Xuất khẩu tháng 9 tăng mạnh 24,7% so với cùng kỳ lên 42,7 tỷ USD, nhập khẩu tăng 24,9% so với cùng kỳ lên 39,8 tỷ USD, thặng dư thương mại đạt 2,8 tỷ USD. Giải ngân FDI đạt 3,4 tỷ USD (+6,8% so với cùng kỳ) – mức cao nhất năm, với gần 59% cam kết vào lĩnh vực sản xuất. Đầu tư công cũng đóng vai trò quan trọng, với 440,4 nghìn tỷ VND được giải ngân trong 9 tháng năm 2025 (+43,1% so với cùng kỳ), hoàn thành 55,7% kế hoạch năm, thúc đẩy phát triển hạ tầng.

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

Thị trường cổ phiếu Việt Nam

Thị trường chứng khoán Việt Nam hấp dẫn dài hạn nhờ nâng hạng và nền tảng vĩ mô vững chắc

VN-Index chốt tháng 9 ở mức 1.661,7 điểm, giảm 1,2% sau 4 tháng tăng liên tiếp, nhưng vẫn tăng 31,2% từ đầu năm. Áp lực chốt lời xuất hiện khi chỉ số không vượt được ngưỡng 1.700 điểm, cùng với thanh khoản suy yếu và tâm lý thận trọng trước kỳ rà soát nâng hạng thị trường của FTSE Russell. Giá trị giao dịch bình quân ngày giảm mạnh 31,4% so với tháng trước, còn 1,3 tỷ USD. Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh, tổng giá trị rút ròng trên cả 3 sàn đạt 1,021 tỷ USD. Dù vậy, định giá vẫn ở mức hợp lý với P/E trailing 15,4 lần – cao hơn Thái Lan (14,7x) nhưng thấp hơn Indonesia (19,6x).

FTSE Russell chính thức công bố nâng hạng Việt Nam từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi thứ cấp, có hiệu lực từ 21/9/2026. Dù còn một kỳ rà soát vào tháng 3/2026, động thái này thể hiện niềm tin vào tiến trình cải cách của Việt Nam. Nâng hạng không phải đích đến mà là bước khởi đầu cho quá trình hội nhập sâu hơn vào hệ thống tài chính toàn cầu. Sự kiện này kỳ vọng sẽ củng cố niềm tin thị trường, cải thiện thanh khoản và nâng định giá, đặc biệt khi kết hợp với triển vọng tăng trưởng GDP tích cực. Những cải cách cấu trúc này sẽ thu hút dòng vốn ngoại và mở rộng cơ sở nhà đầu tư, củng cố vị thế của Việt Nam như một thị trường mới nổi quan trọng tại châu Á. Tuy nhiên, rủi ro bên ngoài vẫn hiện hữu, đặc biệt là chính sách thương mại Mỹ – yếu tố then chốt ảnh hưởng đến xuất khẩu và FDI. Việc ứng phó hiệu quả với các bất định này sẽ là chìa khóa để duy trì đà tăng và khai thác tối đa tiềm năng thị trường chứng khoán Việt Nam trong trung và dài hạn.

Hiệu suất ngành

Bất động sản dẫn đầu với mức tăng 14,9%, nhờ VIC tăng mạnh 36,3%. Các ngành khác tăng nhẹ gồm Y tế (+1,5%) và Công nghiệp (+0,8%). Ngược lại, Dịch vụ tài chính giảm sâu nhất (-8,1%), theo sau là Công nghệ (-7,9%) và Ngân hàng (-6,5%) do áp lực chốt lời và bán ròng từ khối ngoại.

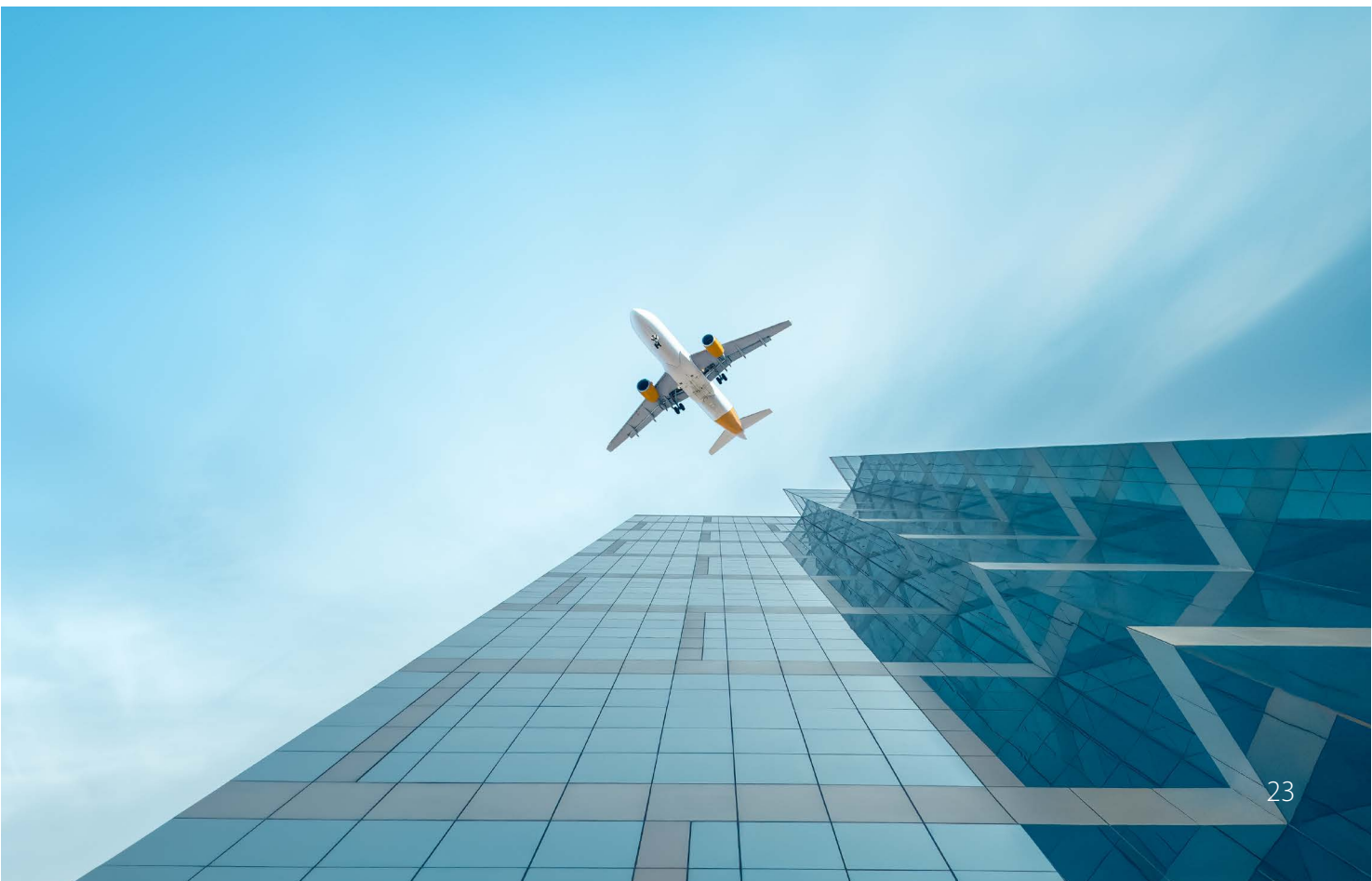
Thị trường trái phiếu Việt Nam

Diễn biến trái phiếu tháng 9/2025: Chính phủ tăng tốc huy động, doanh nghiệp giảm phát hành

Trong tháng 9/2025, tổng giá trị gọi thầu trái phiếu Chính phủ (TPCP) đạt 54 nghìn tỷ đồng, với tỷ lệ trúng thầu khoảng 31%, tương đương 14% kế hoạch quý 3. Trong đó, kỳ hạn 10 năm tiếp tục có tỷ lệ trúng thầu cao. Lãi suất trúng thầu trung bình tại phần lớn các kỳ hạn đều tăng so với tháng trước. Đến cuối tháng 9/2025, Kho bạc Nhà nước đã huy động được hơn 255.7 nghìn tỷ đồng thông qua phát hành TPCP, tương đương 51% kế hoạch năm 2025.

Trong khi đó, giá trị phát hành trái phiếu doanh nghiệp (TPDN) trong tháng 9/2025 đạt 23.7 nghìn tỷ đồng, giảm gần 48% so với tháng trước và tương đương cùng kỳ năm 2024. Tổng giá trị TPDN phát hành trong 9 tháng đầu năm 2025 đạt 397.9 nghìn tỷ đồng, phần lớn vẫn đến từ khối Ngân hàng và Bất động sản. Trong tháng 9, các doanh nghiệp đã mua lại 19.5 nghìn tỷ đồng trái phiếu trước hạn, giảm 8% so với cùng kỳ năm 2024.

(Nguồn: Bloomberg, VBMA, Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments)



GHI CHÚ QUAN TRỌNG

Tất cả các dữ liệu tại ngày 30/09/2025 nếu không có ghi chú khác.

Báo cáo này được phát hành bởi Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân Thọ Prudential Việt Nam (Prudential) với mục đích cung cấp thông tin tình hình hoạt động các Quỹ liên kết đơn vị. Những thông tin trong báo cáo này không phải là hợp đồng hoặc cam kết và không được kiểm toán. Các thông tin kinh tế vĩ mô, thị trường cổ phiếu, thị trường trái phiếu chỉ nhằm mục đích minh họa, có thể được cập nhật và thay đổi. Prudential không chịu trách nhiệm với bất cứ việc tham chiếu, trích dẫn, chia sẻ hay sử dụng theo hình thức nào khác, bất kể một phần hoặc toàn bộ nội dung của những thông tin này cho bất kỳ mục đích nào.

Lưu ý rằng các chứng khoán được đề cập ở trên chỉ nhằm mục đích minh họa. Không có đảm bảo rằng bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong tài liệu này sẽ vẫn nằm trong danh mục đầu tư của Quỹ tại thời điểm bạn nhận được tài liệu này, hoặc rằng các chứng khoán đã bán ra không được mua lại.

Các khoản đầu tư của quỹ **Prulink** có thể gặp rủi ro, bao gồm khả năng mất vốn đầu tư ban đầu. Giá trị của các đơn vị quỹ có thể giảm cũng như tăng. Các dự đoán, ước tính hoặc dự báo về nền kinh tế, thị trường chứng khoán hoặc xu hướng kinh tế của các thị trường mà quỹ hướng đến không nhất thiết phản ánh hiệu suất trong tương lai hoặc khả năng hoạt động của quỹ. Lợi nhuận của Quỹ được tính dựa trên giá trị tài sản ròng bằng VND, giả định rằng tất cả cổ tức và phân phối được tái đầu tư, có tính đến tất cả các khoản phí phải trả khi đầu tư.

Quỹ **Prulink** Tương Lai Xanh không đầu tư vào các doanh nghiệp liên quan đến thuốc lá, vũ khí, và các công ty có hơn 30% doanh thu đến từ khai thác than và/hoặc sản xuất điện từ nhiệt than.

Các lĩnh vực/ngành nghề hoạt động (sản phẩm & dịch vụ) của các công ty được đầu tư được đối chiếu theo tiêu chuẩn GISC (nguồn: Bloomberg) và được phân nhóm theo tiêu chí đóng góp vào các Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên Hợp Quốc tại <https://vietnam.un.org/en/sdgs>, dựa trên hệ thống phân loại và hướng dẫn được chấp nhận toàn cầu của SDI AOP (Đầu tư Phát triển Bền vững – Nền tảng Chủ sở hữu Tài sản), với một số điều chỉnh phù hợp với bối cảnh thị trường địa phương.

Mức độ tập trung vào SDG (Mục tiêu Phát triển Bền vững) của các công ty được đầu tư trong danh mục của quỹ **Prulink** Tương lai xanh được đo lường bằng tỷ lệ % doanh thu có tác động (tức là tỷ lệ doanh thu phù hợp với SDG trên tổng doanh thu, được lấy từ báo cáo tài chính đã kiểm toán tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2024, và được tổng hợp từ Bloomberg).

Prulink Tương lai xanh chỉ đầu tư vào các công ty có đóng góp vào mục tiêu phát triển bền vững. Điều này có nghĩa là quỹ có thể hạn chế đầu tư vào một số công ty, ngành nghề hoặc lĩnh vực nhất định và có thể bỏ qua một số cơ hội đầu tư, hoặc thoái vốn khỏi một số khoản đầu tư không phù hợp với tiêu chí bền vững của quỹ. Do đó, hiệu quả hoạt động quỹ có thể không bằng các quỹ không áp dụng tiêu chí tương tự. Quỹ có thể đầu tư vào các công ty không phản ánh niềm tin và giá trị của từng nhà đầu tư.

Quỹ áp dụng phương pháp chủ động đối thoại với doanh nghiệp và thực hiện quyền biểu quyết theo chính sách đầu tư có trách nhiệm của Tập đoàn Eastspring, được trình bày chi tiết tại: <https://www.eastspring.com/vn/sustainability>.

Trong trường hợp Quỹ vi phạm các nguyên tắc liên quan đến đầu tư có trách nhiệm, các quy trình nội bộ sẽ được vận dụng để đảm bảo thực hiện các biện pháp khắc phục phù hợp, theo quy định pháp luật địa phương về xử lý các vi phạm thông thường, có thể bao gồm thông báo cho nhà đầu tư nếu được quy định trong các văn bản pháp luật liên quan.

GIỚI THIỆU VỀ **EASTSPRING INVESTMENTS**

Eastspring Investments là công ty quản lý tài sản hàng đầu châu Á, chuyên quản lý đầu tư cho các khách hàng cá nhân và tổ chức với tổng tài sản quản lý khoảng 258 tỷ Đô la Mỹ (tính đến ngày 31/12/2024). Tại Việt Nam, Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments (Eastspring Việt Nam) được thành lập từ năm 2005 và hiện đang là công ty quản lý quỹ lớn nhất thị trường Việt Nam tính theo tổng giá trị tài sản quản lý (AUM), Eastspring Việt Nam hiện đang quản lý 181,9 nghìn tỷ Đồng (~ 7,1 tỷ Đô la Mỹ) tính đến ngày 31/12/2024.



Lịch sử hoạt động
HƠN 25 NĂM



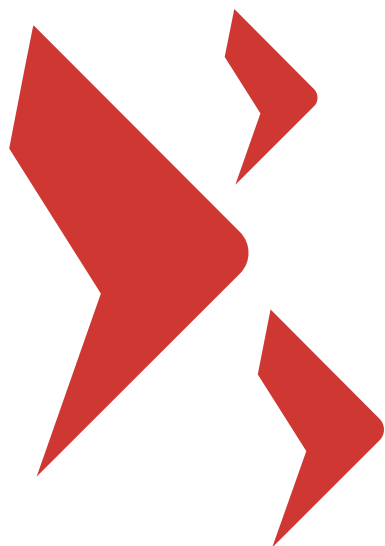
Tổng tài sản quản lý
258 TỶ ĐÔ LA MỸ



Số lượng chuyên gia đầu tư
TRÊN 300 NGƯỜI



Số lượng nhân viên
TRÊN 3.000 NHÂN VIÊN



Eastspring Investments hiện đang hoạt động tại 11 thị trường ở châu Á (Gồm có liên doanh tại Thái Lan & Ấn Độ) & các văn phòng kinh doanh tại Anh, Luxembourg và Mỹ



